

## 7. Thơ tiếng Việt

### Lời cho anh

ƯỚC VỌNG, số 1, mùa Hè 1968, trang 16

Hàn Đông

(trong những điệu trầm)

Ôi xin anh đừng quay lưng đi,  
Bỏ lại đau thương có ích gì.  
Cho lệ tràn đầy đôi má dại,  
Cho buồn vương vấn ở trên mi.  
Tôi chỉ xin anh có một điều,  
Dù đời giá lạnh lắm cô liêu.  
Anh đưa tay rấn cho tôi bám,  
Để lũ chúng tôi được dắt dìu.  
Quá khứ còn hay chết hẵn rồi!  
Bao nhiêu ngày tháng cũ anh ơi!  
Xin đừng quên lãng theo năm tháng,  
Trút hận muôn đời cho chúng tôi.  
Đất nước này đâu phải riêng ai,  
Sao anh mãi mãi vẫn u hoài.  
Hãy điu nhau cố vươn lên nhé!  
Đừng bỏ nhau trên quãng đường dài.  
Anh hãy là tôi, tôi là anh,  
Dù cho ngày tháng có qua nhanh,  
Mái đầu anh điểm pha màu trắng,  
Mộng của chúng mình vẫn cứ xanh.  
Mong ước đường đời tôi có anh.  
Niềm tin nó sẽ hết mong manh,  
Cho tôi tìm thấy trên môi dại,  
E ấp cười duyên đáng đẹp lành.  
Tha thiết mong anh chớ cúi đầu,  
Để cho ngày tháng phải qua mau.  
Cho đàn em nhỏ bơ vơ lạc,  
Đau xót muôn đời nếu thiếu nhau.

Thơ tiếng Việt

## Gắng học

ƯỚC VỌNG, số 1, Mùa Hè, 1968, trang 22

Huỳnh Ngọc Trảng  
(Đệ Thất), Hè 68

Các em cùng học một trường,  
Ngồi chung một lớp, học chung một thầy.  
Hằng ngày sung sướng vui vầy,  
Đến trường nghe lấy lời thầy khuyên răn.  
Học hành chăm chỉ chuyên cần,  
Tranh đua học tập dành phần điểm cao.  
Phen này em quyết làm sao,  
Hàng trên vị thứ, nhìn vào thấy ngay.  
Sự học quan trọng lắm thay,  
Phải chăm, phải cố, cố ngày cũng nên.  
Tu thân sửa tính cho thành,  
Ngày sau ta sẽ nên danh anh tài.  
Lo tròn nhiệm vụ người trai,  
Giúp dân giúp nước, một mai huy hoàng.

## Hè trong thương nhớ

ƯỚC VỌNG, số 1, Mùa Hè, 1968, trang 22

Phú Văn Tình  
(Đệ Thất), Hè 68

Rồi đây đến lúc chia tay,  
Hè về hoa phượng nở đầy đường đi.  
Phượng ơi đừng nở làm chi,  
Lòng ta buồn tủi cũng vì phượng thôi.  
Sắc hoa màu thắm rơi rơi,  
Từ đây cách biệt ngôi trường thân yêu.  
Cảnh vật sao quá tiêu điều,  
Bạc bè đi hết, quạnh hiu cạnh trường.  
Từ đây mang nặng tình thương,

Thơ tiếng Việt

Bao nhiêu kỷ niệm, vương vương nổi lòng.  
Trường ơi những ngón cùng trông,  
Hãy mau kết lại những dòng thời gian.  
Để ta nghe lại bản đàn,  
Khúc ca ngày ấy họp đoàn chung vui.

## Thương về trường cũ

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 14

Phú Văn Tình

*Gửi về An Phước cũ một niềm thương bất tận*

Hôm nay là buổi tựu trường đây  
Nỗi nhớ trường xưa lệ nhỏ đây  
An Phước còn đâu hình bóng cũ  
Lá vàng rơi rụng gió thoảng bay  
Nơi ấy còn không dáng người thân  
Những ngày tháng cũ đã xa dần  
Chiều nay có ai về An Phước  
Trao gửi đôi lời như cố nhân  
Trường cũ giờ đây đã hoang tàn  
Một mình đứng lặng với thời gian  
Chiến tranh tàn khốc hay định mệnh  
Và để nơi đây dấu võ vàng.

Xứ lạ hằng đêm tôi nguyện cầu  
Bao giờ dứt hết những thương đau  
Bao giờ An Phước tươi nguồn sống  
Đón nhận nơi đây những mái đầu.

Thơ tiếng Việt

## Tháp cũ

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 7

Thọ Thị Lâm  
(lớp 9)

Trăng mờ nhạt lững lờ soi Tháp cũ  
Hàng cây buồn ủ rũ gục vào nhau.  
Tiếng quyện kêu vắng vắng oán than sâu  
*Hận vong quốc* chìm sâu vào dĩ vãng  
Còn đâu nữa người ơi ngày chói rạng?  
Đâu *kinh thành* lấp loáng ánh vàng son?  
Đâu *non sông* chốn cũ thuở huy hoàng,  
Đâu *khúc nhạc* ca vang mừng đại hội.  
Ngày tháng đó người ơi thôi đừng nói  
Nhắc làm gì chỉ gợi những sầu vương  
Hãy quên đi, quên hết những nỗi buồn  
Bỏ hờn oán, tình thương ta hàn gắn.

## Thân phận

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 13

Đàng Năng Sinh

Trong đêm tối nghẹn ngào tôi lặng khóc,  
Tủi thân mình cô độc phận mồ côi.  
Vì chiến tranh đã cướp mất người ơi!  
Hình ảnh mẹ ngàn đời tôi thương nhớ.

Bên xác mẹ, ôm Nội già nước nở.  
Thương em nhiều, lo sợ bước tương lai.  
Tôi băng khuâng cuộc sống hãy còn dài.  
Đời cạm bẫy chông gai mình bé nhỏ...

Tôi cực khổ, lang thang kể từ đó.  
Bỏ học hành chịu khó để mưu sinh  
Nuôi em thơ từng bữa lãng quên mình

Thơ tiếng Việt

Ai hiểu được tâm tình con mất mẹ.

Đường lao khổ tôi đi trong lặng lẽ.  
Sống lạc loài từ bé đến hôm nay.  
Biết bao đêm thao thức lệ rơi đầy.  
Xót thân phận đắng cay, nhiều bất hạnh.

## Nỗi buồn của con

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 14

Đàng Năng Sinh

Chiều chiều ra đứng bờ sông,  
Thích về quê mẹ nhưng không có đò.  
Chiều chiều ra viếng thăm mồ  
Trông về đất lạnh ngẩn ngơ con buồn.

## Gửi lời cho em

ƯỚC VỌNG, số 03, năm 1971, trang 61

Đàng Năng Sinh

Hãy cố học để tương lai bừng sáng  
Cho Nội nhà nở rạng một niềm vui  
Anh em ta xây đắp một cuộc đời  
Đừng nản chí em ơi bền sức sống  
Từng đêm lạnh bên đèn khuya một bóng  
Nghe lệ trào ước vọng ở quanh mi  
Vì thương em bé nhỏ chẳng biết gì  
Tuổi thơ ấu sớm đi vào cảnh khổ

Anh cố gắng đem tài hèn sức nhỏ  
Vì sinh ra anh chẳng có bạc vàng  
Thiếu tiền tài tình cảm vẫn mệnh mang  
Thề chịu đựng, bền gan tay chèo chống  
Anh cũng biết nếu mẹ cha còn sống

Thơ tiếng Việt

Mình có quyền ước vọng tương lai  
Ai cấm đâu những đứa trẻ lạc loài  
Nuôi hy vọng chờ ngày mai tươi sáng  
Anh còn nhớ em ời thời dĩ vãng  
Phút lìa trần mẹ rán dặn dò thêm  
*“Gắng nghe con, ở lại cố nuôi em”*  
Gầy dựng nó sớm nên người hữu dụng

Lời hiền mẫu hôm nay còn vang vọng  
Gợi cho anh một sức sống hy sinh  
Bao tháng năm còn lại nguyện quên mình  
Dành tất cả tâm tình cho em đó.

## Tháp chiều thu

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 32

Đàng Năng Sinh

Tôi viếng tháp một chiều thu lá rụng  
Áng mây vàng thong thả nhẹ nhàng trôi  
Bay tha thướt dưới chân trời bất tận  
Như hồn tôi đang lăm nổi băng khuâng  
Tuy chân bước mà lòng đang vương vấn  
Cùng bước đều theo nhịp thở của con tim  
Hòa vang theo tiếng xạc xào hoa lá  
Cùng đưa theo làn gió nhẹ nhàng qua  
Tôi ngẩng mặt đứng nhìn lên đỉnh Tháp  
Cảnh điêu tàn sơ xác lại hiện ra  
Chỉ trông thấy những rêu phong mục nát  
Những tượng Chàm lác đác đuối nhau rơi  
Hôm nay đó và còn mai kia nữa  
Mai kia kia rồi tiếp đến mai sau  
Trên mặt đất vắng hoang cần cội  
Dấu lệ này ai lấy khăn lau  
Cứ nấn lại lũy thành xưa đổ nát

Thơ tiếng Việt

Dấu mặt trời cuồng độ đuổi xô  
Mai đợi đây mây ngang trời rộn rã  
Tiếng vui cười sẽ trở lại cùng ta.

## Không thuộc bài

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 17

Thuận Văn Quốc

Hôm qua vì ham chơi  
Tôi quên cả học bài  
Và đợi khi sáng tới  
Mới cầm học sơ sài.

Hôm nay vào lớp học  
Thầy gọi tôi trả bài  
Tôi đứng lên và đọc  
Không biết đúng hay sai  
Mãi áp-a áp-úng  
Mới đọc được hàng đầu  
Tôi đâm lo lúng túng  
Vì không thuộc hết câu

Thầy bảo tôi đi xuống  
Nói rồi giở sổ ra  
"Dê-rô", cho tôi uống  
Vì thuộc bài quá ta.

## Chiều quê tôi

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 18

Quảng Chấn

Chiều chiều đứng ngõ trông ra  
Bóng chiều tha thướt thật là buồn ghê  
Tiếng chim riu rít bay về

Thơ tiếng Việt

Nào người nào vật mãi mê suốt ngày

Tới khi đã đến giờ đây  
Lớp người lớp vật đến đây đường đi  
Hàng cây những lá xanh rì  
Cành cây rung động như mừng chiều quê.

## Chiều vắng

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 22

Quảng Đại Điển  
(lớp 7/2)

Trời buồn đứng giữa không gian,  
Cây yên lặng gió mây vàng buông trôi.  
Hoàng hôn vừa khuất sau đồi,  
Chim bay về tận phương trời xa xăm.

Chuông chùa thông thả nhẹ ngân,  
Xa đưa tiếng sáo mục đồng hắt hiu.  
Mái tranh quyện khói lam chiều,  
Tình quê lai láng thân yêu đậm đà.

## Mẹ ơi con mơ

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 25

Quảng Đại Điển

Hè sang ve thổi nhạc buồn  
Con nghe Xuân chết giữa hồn ngây thơ!  
Còn gì những ước cùng mơ?  
Con nghe phượng rụng lòng bơ vơ sầu.

Còn mơ Thu đến nhịp cầu?  
Thương xưa tình cũ đẹp màu thiên thanh

Thơ tiếng Việt

Phượng rơi lác đác ve lành  
Con nghe tình nhớ mong manh trong lòng.

## Đêm khôn cùng

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 54

Quảng Đại Điển

Trời buông nắng xuống sân trường  
Tiễn người đắm lệ đoạn trường tim gan  
Mưa rơi nhỏ giọt đôi hàng  
Đêm nay đưa tiễn mây ngàn xót xa

Thời gian như mối tình gà  
Ngao du trong gió mặn mà giáng xưa  
Người đi kẻ ở ngóng chờ  
Đến thu vàng lá mắt mờ chân mây.

Nhớ ới ta nhớ những ngày;  
Tóc buông lời nói ngắt ngây nỗi niềm.

## Hoàng hôn

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 22 – 23

Ngọc Lan (Hứa-Phảng)  
(lớp 7/2)

Mặt trời vừa khuất phương Tây,  
Vài con chim sẻ tung bay gọi đàn  
Vang vang trong buổi hôn hoàng  
Ê a tiếng học của đàn em thơ  
Xa đưa tiếng sáo lững lờ  
Từng bày mục tử thả thờ về thôn  
Chuông chùa rời rạc nhẹ buông  
Dư âm để lại nỗi buồn mênh mang

Thơ tiếng Việt

Khiến cô Chiêm nữ mơ màng  
Bên sông ngắm bóng chiều sang hững hờ.  
Lạc bầy cánh nhạn bơ vơ,  
Ngàn sao lấp lánh đợi chờ bóng đêm.  
Nhà ai vọng tiếng ru em  
Sương chiều vương nhẹ, ánh đèn hắt hiu  
Đó đây vạc bắt đầu kêu  
Phước Nhon lặng lẽ bóng chiều ra đi...

## Trường cũ

ƯỚC VỌNG, số 03, năm 1971, trang 17

Ngọc Lan (Hứa-Phăng)

(lớp 7/2)

Hôm nay trở lại trường xưa  
Phượng buồn khoe sắc, ve đưa nhạc sầu  
Ai gây chi cảnh thương đau  
Trường xưa vắng những mái đầu mấn yêu  
Giờ đây cảnh vật tiêu điều  
Thần thờ bóng cũ về chiều còn đâu?  
Khắp nơi ảm đạm một màu  
Trường tiên ngói đỏ u sầu thê lương  
Trách ai tình vẫn còn vương  
Cố nhân sao chẳng thăm trường hoang vu  
Đông về, Xuân lại sang Thu  
Lá vàng lả tả, sương mù bụi bay  
Còn đâu giây phút sum vầy  
Trường tan bạn cũ giờ đây hoang tàn  
Chiến tranh định mệnh phủ phàng  
Đang tâm tàn phá, chẳng màng xót thông.

Thơ tiếng Việt

## Lời cuối cho mùa hạ

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 22 – 23

Ngọc Lan (Hứa-Phảng)  
(lớp 7/2)

Xuân đã đến, Hè sang sâu cách biệt  
Đâu còn gì kỷ niệm thuở học sinh  
Bạn lòng ơi! Hãy kể lại tâm tình  
Thơ thương nhớ ve sầu ca nước nở.

Chuyện bút mực giờ đây đành dang dở  
Lối ra về phượng rải rắc, ve than  
Trên trời cao nắng Hạ chợt mơ màng  
Giờ gác bút Hè sang bao luyến nhớ.

Này ve hỡi im lặng đi đừng nước nở,  
Tâm can này tan nát bởi vì mi  
Mi than van, vui hát điệu nhạc gì?  
Đừng khóc nữa, im đi ta van vái.

Hè chợt đến, sân trường hoa cỏ cháy  
Bóng ai buồn thơ thẩn ở cuối sân,  
Cho ta đi được hiện diện một lần  
Rồi mai nếu cách xa mình an phận.

Rồi sau đó cuộc đời ta lên đận,  
Nhặt phượng tàn nuốt hững khối ưu tư  
Ngày xưa qua ai khóc biệt già từ  
Ôi dĩ vãng vấn vương ta bịn rịn.

Một lần nữa ta bảo: ve hãy nín  
Cho một lần: phượng ngót rải hoa tươi  
Cho môi ta hiện diện một lần cười  
Cho Thu đến lá vàng in trang giấy

Ta còn nhớ cách xa trường từ đây

Thơ tiếng Việt

Chuyện học trò thuyên lỗ bước sang ngang,  
Hạ ơi! sao mi lại nở phũ phàng,  
Thôi hết cả! Giác mơ đời thi sĩ,

Ta mơ ước kết hoa mùa phượng vĩ  
Lối ra về lác đác lá hương Thu,  
Cho lòng ta hết cần cỗi, hoang vu,  
Cho ta mặc áo thơ tràn ý sống.

## Mẹ Việt Nam

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 37 – 38

Ngọc Lan (Hứa-Phăng)

Mẹ Việt Nam hai mươi năm khói lửa  
Mái tranh nghèo, mòn mỏi ngóng đàn con  
Đêm đêm nghe tiếng đại bác nổ dồn,  
Lòng quặn thắt, sầu dâng bao tiếng nấc

Khói lửa hai mươi năm rồi reo rãc,  
Gia tài này để lại lũ con thơ,  
Chiến tranh về nằm cháy ngọn trơ trơ  
Lũ con đói: nằm dài bên sông chết.

Hai mươi năm rồi, xác người la lết  
Mẹ Việt buồn, đầu buột mảnh khăn sô,  
Bên mồ con than khóc: ới cơ đồ!  
Rồi gục khóc, vai gầy ôm tóc xỏa.

Hai mươi năm rồi quê hương nghiêng ngã  
Hai mươi năm máu chảy tụ thành sông  
Hai mươi năm qua xương máu chất chồng  
Ôi, định mệnh hẩm hiu đời bất hạnh.

Súng lại nổ, tuổi già tim chột lạnh,  
Tay cỗi cần tựa cửa ngóng ra xa,

Thơ tiếng Việt

Ngoài xa kia sương phủ bãi tha ma,  
Từng tiếng khóc con ma gào đòi sống!

Ai? Ai? nở gieo sâu bao tang tóc  
Lưng mẹ hằn lần đạn những đêm thâu  
Áo mẹ xanh nay hóa kiếp bạc màu  
Đời bể khổ mẹ sâu đôn côi cút.

Đã, đã hai mươi năm rồi bom trút  
Tuổi về chiều mẹ sống những ngày đôn  
Nghe đàn con cầu xé bóng đêm trường  
Sông Bến Hải đàn con la inh ỏi!

Trời hỡi trời! hai mươi năm mòn mỏi  
Con khẩn cầu Thượng đế rộng từ bi  
Cho quê hương khói lửa hãy ra đi  
Cho mẹ Việt noãn cười nhìn con lại.

## Quê tôi

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 23

Đàng Sĩ Điểm

Quê tôi ở chốn rừng xanh  
Phần đông nghèo khổ nhà tranh tối tăm  
Dân số ước độ một ngàn  
Dân quê ao ước giàu sang thanh bình  
Phía đông có một mái Đình  
Trường học với những học sinh nô đùa  
Nhộn nhịp tấp nập như mùa Xuân sang  
Đồng xanh tràn ngập lúa vàng  
Quê tôi yêu dấu muôn vàng ấm no

Thơ tiếng Việt

## Vòng tay mẹ hiền

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 51

Đàng Sĩ Điểm

*\* kính trao hiền mẫu*

Chiều quê đã nhạt nắng  
Tiếng thu buồn xa xa...  
Điệu buồn theo năm tháng  
Với tình mẹ bao la

Tình mẹ không bến bờ  
Âu yếm bỗng con thơ  
Bàn tay mẹ gầy yếu  
Tiếng ru buồn như mơ...

À ơi!...lời ru mẹ hát,  
Ru giấc ngủ triền miên  
Năm con còn ngỡ ngác  
Trong vòng tay mẹ hiền...

## Tình bạn bè

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 23

Thạch Ngọc Quân

Lớp 7/2

Các em cùng học một trường,  
Cùng thầy cùng bạn, phải thương nhau nhiều.  
Ganh đua học tập sớm chiều  
Nghe lời thầy dạy trọng điều nghĩa nhân.  
Thương nhau như thể tay chân,  
Một lòng tận tụy, chẳng phân giàu nghèo.

Thơ tiếng Việt

## Tâm sự tháp Chàm

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 30 – 31

C.V. P

Chiều dần xuống đứng lẻ loi buồn nản,  
Trên đồi cao năm tháng mãi bơ vơ.  
Thân hình tôi là một đồng gạch khô  
Sương với gió nắng mưa làm vỡ rạn.

Sao không ngự ở Kinh Thành ánh sáng  
Tôi lại về miền Thôn Bản hoang vu  
Đêm đêm nghe những tiếng khóc hận thù  
Lời uất nghẹn từ muôn thu vọng lại.

Vì sao nhỉ? Vì sao tôi sống mãi  
Những tháng ngày còn lại: kiếp diệt vong  
Chiêm Quốc ơi! Ai hiểu được nỗi lòng  
Kẻ khắc khoải sống trong từng kỷ niệm.

Tôi nhớ quá những Đèn Đài Cung Điện  
Thuở vàng son tằm tiếng của dân ta  
Ôi chiến công hiển hách Chế Bồng Nga  
Còn đâu nữa?-Sương sa vùng Tháp lạnh.

Tôi cúi mặt dấu đi niềm kiêu hãnh,  
Nghe nghẹn ngào cô quạnh ở trong tâm  
Người xưa đâu chẳng trở lại một lần  
Thăm quê cũ, nhìn núi sông đổ nát?

Nói sao hết những nỗi niềm khao khát  
Xóa sao nhòa những điệu nhạc hờn căm  
Khóc sao với những nỗi khổ âm thầm  
Trong tâm khảm của người dân mất nước.

Dĩ vãng sáng bừng tương lai chán bước  
Hiện tại buồn, còn có nghĩa gì đâu

Thơ tiếng Việt

Sống thêm chi cho vương nhục, vấn sầu  
Xin vĩnh biệt - Tháp Chàm tôi muốn chết.

## Lời cuối cho em

ƯỚC VỌNG, số 2, năm 1971, trang 42 – 43

Tần Nữ

Dòng chữ cuối dành cho em đó  
Chiêm nữ ơi! Em có biết hay không?  
Gửi nơi đây tất cả những nỗi lòng  
Tâm sự kẻ thán năm sầu cố quốc.

Em có nhớ ngày xưa vì nước mất  
Thục Đế buồn, nước mắt chảy năm canh  
Ánh trăng khuya mờ nhạt chiếu qua màn  
Người gục chết biến thành chim Đỗ Vũ

Chị không muốn nhắc chi đây chuyện cũ  
Để em sầu, áp ủ một niềm đau  
Gọi làm chi dĩ vãng dưới mồ sâu  
Khi đát huyết đã bắt đầu mục nát

Nhưng em ạ, cứ mỗi lần qua Tháp  
Cảnh điêu tàn, sợ xác lại hiện ra  
Chị bàng khuâng tưởng nhớ Chế Bồng Nga  
Thương Tổ Quốc, Sơn Hà không còn nữa

Tìm đâu nữa em ơi bao ánh lửa  
Đêm hoa đăng trước cửa thành Đồ Bàn  
Muôn dân Chiêm ca hát khúc khải hoàn  
Mừng chiến thắng hân hoan và hãnh diện

Ngày hoa mộng chóng qua rồi tai biến  
Khói lửa tràn, Cung Điện đổ, Thành xiêu  
Thịt xương rơi máu chảy cũng đã nhiều  
Màu tang chế cô liêu chòm Chiêm quốc

Thơ tiếng Việt

Cả cơ nghiệp, em đi...trong phút chốc  
Nát tan còn mảnh đất vắng tiêu sơ  
Khấp nơi nơi ủ rủ một màu cờ  
Sắc tang trắng bây giờ em buộc tóc

Nhớ không em thuở huy hoàng đã mất  
Dấu chi em niềm u uất trong tâm  
Lau đi em, những giọt lệ không cầm  
Ngồi xích lại thêm gần đây chị bảo

Cố quên hết bao sâu thương khổ não  
Chuyện qua rồi, hãy tạo một tình thương  
Đây Việt Chiêm thân ái khắp mười phương  
Bỏ thù hận, chung đường tìm ý sống.

## Hạ buồn

ƯỚC VỌNG, số 03, năm 1971, trang 14 – 15

Nguyễn Hạnh

*\* trao về ai có “kỷ niệm ban đầu”*

Màu phượng đỏ trên cành đem ly biệt  
Nhạc ve sầu tha thiết gọi Hè sang  
Bơ vơ đi lặng lẽ giữa hôn hoàng  
Mình cúi mặt, mệnh mang buồn chi lạ.

Này ve hỡi, nín đi đừng ra rã  
Phượng hãy ngừng tới tả sắc hoa rơi  
Để cho ta gửi gắm lại một lời  
Thơ thương nhớ mong với sầu chiu nặng

Hồi tưởng lại một chiều Thu nhạt nắng  
Bước ngập ngừng xa vắng, ghé nơi đây  
Mình băng khuâng lo ngại những tháng ngày  
Nơi xứ lạ, từ nay ai an ủi?

Thơ tiếng Việt

Buồn ghê lắm, phút tan trường lắm lắm  
Trên đường về đón gió bụi thành than  
Nghe rưng rưng khóc mắt lệ tuôn tràn  
Thầm lặng bước - Chiều lan qua thành phố

Rồi ngày tháng qua đi bên tuổi nhỏ  
Ánh mắt hiền đây đó đã thiết tha  
Những bờ môi hé mở tựa ngàn hoa  
Mình quên nỗi nhớ nhà, buồn xa mẹ

Bên tất cả tình thương mình vui vẻ  
Sống êm đềm như thế tưởng ngàn năm  
Nào ngờ đâu định mệnh muốn rẽ ngăn  
Đem Hè đến âm thầm không báo trước

Giờ tan học, chiều nay mình lê bước  
Buổi cuối cùng nghe nước mắt chảy quanh  
Những ngày vui xum họp quá trôi nhanh  
Và tất cả... nay thành vùng kỷ niệm

## Hè sang

ƯỚC VỌNG, số 03, năm 1971, trang 16

Nguy Hoạt

Ve ngâm từng khúc nhạc  
Báo hiệu mùa Hè sang  
Lá vàng rơi lác đác  
Hoa phượng nở bên đàng

Tay ôm từng kỷ niệm  
Nhìn mái trường thân yêu  
Mùa chia tay lại đến  
Tự nhiên vương vấn nhiều

Nắng Hè như thiêu đốt

Thơ tiếng Việt

Mùa phượng đỏ chói chan  
Biết làm sao bạn hỡi  
Ta níu lại thời gian

Có bao điều tâm sự  
Đừng ấp ủ trong lòng  
Tay nắm tay khẽ nói  
Cho với bớt thương mong

Rơi rắc từng giọt mưa  
Trên đám cỏ lúa thưa  
Chiều nay buồn chi lạ  
Ngậm ngùi phút tiễn đưa.

## Thơm mùi đất mẹ

ƯỚC VONG, số 03, năm 1971, trang 23

Hoài Lâm Hương

Thơ anh viết chiều nay sau buổi học  
Gửi người em tuổi ngọc xứ dân Chiêm  
Trọn nơi đây tất cả những nỗi niềm  
Bao lo ngại của từng đêm tựa cửa...  
Anh rất sợ ngày mai không còn nữa  
Em gái Chiêm thuần túy của thời xưa  
Không còn nơi gương sáng của My Ê  
Cùng Hoàng Hậu Mỹ Lan Hương thuở nọ  
Anh rất sợ cách xa hoa quyến rũ  
Bắt em quên những mĩ tục cổ truyền  
Và áo đen - màu tang chế dân Chiêm  
Hàng tưởng nhớ Bông Nga và Chế Củ  
Khăn trắng chít đầu - Cờ tang ủ rũ  
Em biết chăng kỷ niệm của diệt vong  
Vui chi em vết thương lở khắp lòng  
Thêm mai nữa và người đời nguyên rủa

Thơ tiếng Việt

Tiếng mẹ đẻ biết em còn nhớ nữa?  
Anh van em đừng thương mến anh thêm  
Nếu em quên những tiếng nói dịu hiền  
Coi như chuyện tình yêu mình đã mất  
Anh sẽ đem lờ làng duyên chôn chặt  
Trong lòng anh chung thủy đến trọn đời  
Trái tim anh anh chỉ gửi một người  
Không vương vấn trên những miền đất lạ  
Ước nguyện không thành đời anh tàn tạ  
Gắng lên em đừng trái ý tình anh  
Phong tục xưa xin giữ trọn tâm thành  
Tiếng em nói phải thơm mùi đất mẹ.

### Cho mai sau

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 17  
(cho học trò của tôi)

Hoài Lâm Hương

Cũng cần đất phì nhiêu  
Cũng cần là mưa nhiều  
Cây con mới tươi tốt (?)  
- Cần chăm sóc, nuông chiều.

Dù chúng ta là nắng,  
Dù chúng ta là sương  
Cũng cần như phân bón,  
- Đứa trẻ cần tình thương.

Khoan hái lá, bẻ cành  
Chúng hãy còn non xanh  
Mai sau dùng chẳng muộn,  
Xin người chớ chen, tranh.

Mỗi người một năm phân,

Thơ tiếng Việt

Mỗi người một gàu nước  
Mỗi người một cây cuốc  
Góp tâm lực vun trồng.

Cây cối ắt xanh tươi,  
Đẹp mắt chung mọi người.  
Dưới bóng cây ta hát  
“Tương lai mình sáng ngời.”

## Quê em

ƯỚC VỌNG, số 03, năm 1971, trang 24

Phú Thành

Quê em xa chốn thị thành  
Tục danh là xóm Hậu Sanh người Chàm

Quê em thuộc nước Việt Nam  
Bắc, Đông ruộng lúa, Tây, Nam rừng già  
Phía Tây cách khoảng không xa  
Có ngôi Tháp gạch ấy là Tháp Chiêm

Trong làng những bậc thanh niên  
Cầm súng chiến đấu một niềm hăng say  
Từ hơn khoảng một năm nay  
Ngôi Trường Tiểu Học mới xây giữa làng

Quê em đang thuở huy hoàng  
Muôn dân no ấm lúa tràn đồng xanh  
Mùi hương đất lạ thơm lành  
Bàn tay góp lại xây thành tương lai

Quê em bền vững lâu dài  
Quanh năm suốt tháng miệt mài làm ăn  
Nữ thời cấy lúa dệt khăn

Thơ tiếng Việt

Nam thời cày xới có lần đi buôn

Chúng em bé nhỏ đến trường  
Trao đổi văn hóa lớn khôn giúp đời  
Quê em nay đã sáng ngời  
Tình thương ý chí khắp nơi vững bền

### Ngày xưa còn bé

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 43  
viết theo đoạn văn "*Ngày Xưa Còn Bé*"  
của Ngọc Lan đăng trên Ước Vọng 4

Phú Thành

Tôi ghé trường xưa một buổi chiều,  
Phượng buồn nức nở tiếng ve kêu.  
Ngày xưa còn bé về đâu nhỉ?  
Trường đó người đây lắm quạnh hiu.  
Tôi nhớ ngày nao đọc i tờ  
Bên cô hiền mắt sáng trêu mơ  
Ngoài trời phơ phất cờ bay gió  
Chim nhỏ bên đường hát bài mơ.  
Tôi nhớ ngày nao trống tan về,  
Chiều đông mưa lạnh nhỏ lê thê!  
Trên tay xách vở tung tăng nhảy,  
Khi lúc đến nhà chịu "tò te"  
Tôi nhớ ngày nao bên bờ ao,  
Cần câu, giỏ cá bắt cào cào  
Nức nở tiếng cười khi giựt cá  
Hàng tre gió thổi hát lao xao.  
*"Ngày xưa còn bé"* của tôi ơi!  
Kỷ niệm lòng tôi kể sao với?  
Vẫy tay già biệt mi lần cuối,  
Hồi ký ngày thơ: lúc vào đời.

Thơ tiếng Việt

## Lời cầu xin

ƯỚC VỌNG, số 03, năm 1971, trang 41 – 42

Thiên Thị Nai  
(Franciscaines Đà Lạt)

Xin cho quê hương mình thôi lửa đỏ  
Nắng trưa về thôi đốt cháy niềm tin  
Con quỳ lên, lạy Thượng đế cầu xin  
Mong đất nước mau thanh bình trở lại.

Xin Chúa nhận cho, lời con vụng dại  
Đất Việt này thôi ngậm đắng nuốt cay  
Hỏa châu rơi tan giấc ngủ mê say  
Đừng nghe thấy lũ điều hâu súng đạn

Con xin Chúa một nhiệm màu thấp sáng  
Quê hương mình rã rạc hết chiến tranh  
Chúa yêu thương ban lần cuối phước lành  
Cho con Việt biết một nhà Nam Bắc

Tháng ngày dài chiến cuộc gieo tang tóc  
Kiếp phù du trông đợi mất niềm tin  
Đến ngày cuối thôi khắc khoải cầu xin  
Đến ngày ấy quê hương còn nứt rạn

Con xin Chúa lĩnh nguồn cao xứ lạnh  
Ngày trở về không ngỡ ngác bơ vơ  
Cho con thấy một sự thật như mơ  
“Bến Hải thôi, hết rồi mùa ly loạn”

Cũng da vàng, cùng đồng hương quê quán  
Nay trở về mang thân xác lạt phai  
Đất nước này đâu của chỉ riêng ai  
Nay khép kín - người thân tình niềm nở

Bao năm rồi hít khói bom ghệt thở  
Vòng tay mềm không đan lấy dù nhau

Thơ tiếng Việt

Lạy Trời cao nghe con xin nguyện cầu  
Lạy Thượng đế dập tắt chiến tranh tàn khốc

## Mơ về tháp

ƯỚC VỌNG, số 03, năm 1971, trang 51

Sinh Tử

Ngồi nhìn sương lạnh chiều Đông  
Mơ về đất Tháp nghe lòng nhớ thương  
Tháp Chàm cúi mặt sầu vương  
Tháng năm ôm ấp nỗi buồn lẻ loi.  
Đồi cao từng chiếc lá rơi  
Đổ Quyên khắc khoải khóc thời vàng son  
Non sông Chiêm Quốc đâu còn  
Dấu chân kỷ niệm phai mòn thời gian  
Thần thờ đốt một nén nhang  
Hương về Đất Tháp lòng tràn khổ đau  
Thành tâm ta kẻ nguyện cầu  
Cho người còn lại thương nhau suốt đời  
Chiêm Quốc ơi! Chiêm Quốc ơi!  
Nghìn thu ôm hận một thời diệt vong.

## Quê hương và chiến tranh

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 39

Sinh Tử

Quê hương tan tác bom cày  
Phá tan giấc ngủ mê say con người  
Đêm đêm đại bác nổ rơi  
Làm sao quên nỗi cuộc đời đắng cay  
Lòng tôi khổ não đêm ngày  
Thương cho số phận đọa đầy luân lưu

Thơ tiếng Việt

Đạn rền thay gió mùa xuân  
Hỏa châu thấp sáng một vùng quê ta  
Đồng xanh thuở ấy bao la  
Mục đồng vui hát khúc ca ngày mùa  
Thôn quê vang tiếng cười vui  
Đêm ba mươi tết giao thừa quê hương  
Giờ đây cảnh ấy đâu còn  
Ai gây chi cảnh tang thương nã o nề  
Ước sao năm tới Xuân về  
Cà Mau, Bến Hải, tràn trề niềm vui.

## Lớp tôi

ƯỚC VỌNG, số 03, năm 1971, trang 52

Báo Ngọc Lít

Trường tôi có lớp Bảy Hai  
Học hành xuất sắc hơn ai trong trường  
Bạn nào học giỏi cô thương  
Mỗi lần vào lớp cô thường ngợi khen  
Bảy Hai cố gắng luyện rèn  
Để cho trong lớp người khen được nhiều  
Học sinh cố gắng mọi đều  
Mỗi lần trường đặt ra nhiều cuộc thi  
Bảy Hai chiếm được giải nhì  
Niềm tin “ước vọng” khắc ghi lần đầu  
Tinh thần tự giác rất sâu  
Áo quần đồng phục một màu trắng xanh  
Học hành tiến bộ rất nhanh  
Thương yêu đoàn kết đua tranh với đời  
Gắng công học chẳng ham chơi  
Để cho tiếng tốt lớp tôi vẫn còn  
Bảy Hai nhiều đứa con con  
Nhưng mà xứng với Pô Klong hiệu trường.

Thơ tiếng Việt

## Đây Pô Klong

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 24

Báo Ngọc Lít

Cách đây vào khoảng một năm,  
Ngôi trường rộng rãi kang trang thành hình  
Tường vôi cửa kính xinh xinh  
Là nơi xây thắm cho tình học sinh  
Trông vào đẹp đẽ mới tinh  
Dành cho tất cả học sinh người Chàm  
Năm phòng theo hướng Bắc Nam  
Giúp cho giới trẻ người Chàm gặp nhau  
Trước sân đất cát một màu  
Với hàng dương liễu đều nhau mọc đầy  
Giữa sân hai trụ bằng cây  
Bóng chuyền sôi nổi ở đây mỗi chiều  
Pô Klong đây đáng mỹ miều,  
Học sinh đồng phục đủ điều làm gương,  
Khiến cho du khách qua đường  
Phải trông ngoảnh lại vấn vương mối tình...

## Bình minh

ƯỚC VỌNG, số 03, năm 1971, trang 53

Vạn Tình

Vùng ô, vừa ló phương Đông  
Trên cành sương ướt, nắng hồng lung linh  
Ruộng đồng chào đón bình minh  
Đàn chim vỗ cánh vương mình tung bay  
Nông dân, kẻ cuốc người cày  
Chỗ kia cấy lúa, nơi này trồng khoai  
Từng đoàn già trẻ, gái, trai  
Hăng say dưới ánh nắng mai huy hoàng  
Nắng tươi đổ xuống thôn trang

Thơ tiếng Việt

Lòng người rộn rã ngập tràn niềm vui.

## Giã từ

ƯỚC VỌNG, số 03, năm 1971, trang 60

Trường Giang

Kìa nắng Hạ đang ngập tràn tuổi dại  
Và sân trường phượng rải rắc hoa tươi  
Và muôn ve văng vẳng tiếng u hoài  
Sầu ly biệt giờ đây xa cách mãi  
Còn đâu nữa những ngày xanh êm ái  
Sống bên nhau chung lối mộng ban đầu  
Có ai ngờ ngày tháng quá trôi mau  
Giờ ly biệt âu sầu mình đôi ngả.  
Trường thân hỡi! Từ nay thôi hết cả  
Bốn năm dài trao trả những buồn vui  
Bước chân đi lòng vương vấn những bụi ngùi  
Nghe xa xót dâng tròn lên khóe mắt  
Ta muốn dấu Trường ơi bao thống thiết  
Thuở sách đèn mình thân mật bên nhau  
Lúc chia ly ôi giây phút u sầu  
Lòng tê tái gục đầu ta tiếc nhớ...

## Sau lưng

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 20

Hoài-Hương

Tôi cảm thấy cô đơn  
Ngày sắp sửa bãi trường  
Chia tay, người mỗi ngã  
Kỷ niệm nào buồn hơn.

Thơ tiếng Việt

Bên mình vở sách dày  
Chín tháng như tên bay  
Hè về, dài đằng đẵng  
Ngăn cách tuổi thơ ngây

Bỏ lại ở sau lưng  
Phòng trống trải, lạnh lùng  
Sân trường buồn không nói  
Bàn ghế nằm lặng câm

Hàng dương liễu xanh xanh  
Sầu thương tóc vàng nhanh  
Khăng khiu vì mong đợi  
Ai hờ hững sao đành.

Xa nhau thấy nhớ nhiều  
Các bè bạn thân yêu  
Thầy, cô tôi đâu vắng  
Mái tranh quê tiêu điều

Ước mong chóng tựu trường  
Cho lòng bớt vấn vương  
Gắng công chuyên học tập  
Cho bạn mến thầy thương.

## Ngày thơ ấu

(trao về những thằng bạn đã ra đi...)

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 21

Chiều nay lòng ta vấn vương lạ  
Hương về trường cũ chạnh niềm đau  
Thu mới độ nào sao nhanh thế?  
Để lại lòng ta bao nhớ thương  
Nhớ những buổi chiều còn rộn rã  
Tiếng cười vui, phất phới áo tung bay

Thơ tiếng Việt

Vài đàn chim sẻ trên cành phượng  
Ca hát líu lo tuổi học trò  
Nhớ những ngày xưa còn thơ ấu  
Trên con đường mẹ dẫn đến trường  
Lần đầu tiên được vào lớp học  
Lòng nghe bỡ ngỡ lẫn ngỡ ngàng  
Nhưng giờ đây biết tìm đâu nữa?...  
Kỷ niệm vui buồn thuở xa xưa?...  
Giờ đây sân trường đều hiu quạnh  
Cùng tiếng ve rên rĩ bản nhạc sầu  
Ve ơi! Ta van mi đừng rên nữa  
Đừng thốt lên chi điệu nhạc buồn  
Kỷ niệm ban đầu mi đã cướp!  
Để lòng này ôm mối cô đơn.

## Hồn tháp

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 49

*\* nhớ thương Chiêm Quốc vào một buổi chiều cô quạnh.*

Ngọc Toán

Đồi cao mở lối đưa hồn  
Thấy mình lữ lối chập chờn bóng xưa  
Mộng về gió cuốn xa đưa  
Nhớ thời dĩ vãng nắng mưa gợi buồn  
Một mình cúi mặt cô đơn  
Nghe hồn lên tiếng van lơn não nề  
Đền trời soi bóng thảm thê  
Thương người ở chốn bốn bề mệnh mang  
Làm sao ta hết ngỡ ngàng?!...  
Phút sang mỗi phút lại càng thêm xa.  
Nhớ Chiêm Quốc tựa hải hà...  
Thương Chiêm Quốc mãi như là núi non...!  
Nhưng đời vẫn thấy mỗi mòn  
Hình thù dáng vóc đâu còn trông nhau

Thơ tiếng Việt

Nghìn thu nghìn kỷ giọt ngâu  
Nhớ thương sa ngã ôm sầu làm căm...

## Hối hận

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 50

*\* trao về Đạt, Trường, Tươi*

Tài Giỏ

Đêm nay dưới ánh trăng rằm  
Ngồi bên song cửa ta thầm nhớ thương  
Tháp Chàm ẩn hiện màn sương  
Thân mình lở lói tang thương ê chề  
Từng làn gió kéo lê thê  
Từng viên gạch rụng não nề xác xơ  
Tháp Chàm cúi mặt làm ngơ  
Dấu niềm kiêu hãnh của thời vàng son  
Nước non Chiêm Quốc đâu còn  
Dư âm, dư ảnh vẫn còn đâu đây  
Ai gây chi cảnh thương đau  
Cửa nhà tan nát một màu thê lương  
Còn đâu bóng dáng Chiêm nương  
Cùng nàng Thái Hậu Lan Hương thuở nào  
Đêm đêm vọng tiếng kêu gào  
Của người chinh phụ ngán ngao đường đời  
Đếm từng những hạt sương rơi  
Hương về Tháp cũ lệ rơi mấy dòng  
Cố nhân ngài chẳng động lòng  
Để mình Tháp cũ, sống trong điêu tàn?

Thơ tiếng Việt

## Viết cho Việt Nam

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 15-16

Tài Giỏ

Nhắc đến Việt Nam lòng tràn đau khổ,  
Hai mươi năm quằn quại trong thương đau.  
Hai mươi năm đại bác vọng đêm sâu,  
Người gục chết biết bao không kể xiết.  
Có những đêm mẹ cất lời tha thiết,  
Để ru con vào giấc ngủ thanh bình.  
Rồi bỗng nhiên một viên đạn vô tình,  
Cướp đi mất người mẹ hiền thương mến.  
Có những chiều khi hoàng hôn vừa đến,  
Người mẹ già nước mắt chảy quanh mi,  
Người ta đem trả lại một tử thi.  
Của đứa con bỏ mình vì đất nước.  
Có những đêm trong căn nhà ẩm ướt,  
Đàn con ngồi kêu “Đói quá mẹ ơi!...”  
Lòng mẹ già như rách nát tả tơi,  
Thương con trẻ, sớm mang nhiều bất hạnh.  
Có những đêm sương rơi lạnh lạnh,  
Súng nổ dồn từng trái hỏa châu rơi.  
Người mẹ già cất tiếng “Ôi, con ơi.”  
Rồi gục chết bỏ đàn con yêu dấu.  
Nhắc làm chi khi Việt Nam lửa máu,  
Nhắc làm gì khi dân Việt thương đau?  
Trong tháng năm đầy những chuyện u sầu,  
Thôi hết cả, thôi Việt Nam hết cả!...  
Lòng cúi xin Đảng Từ Bi che chở,  
Dập chiến tranh xoa dịu nỗi đau buồn,  
Để cho dòng lệ mẹ khỏi tràn tuôn,  
Để dân Việt thấy mặt trời rực sáng.

Thơ tiếng Việt

## Viết cho người nằm xuống

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 29 - 30

Tài Giỏ

Một buổi chiều khi hoàng hôn phủ xuống,  
Anh trở về trên một chiếc “băng ca”  
Anh trở về bằng một chiếc vòng hoa,  
Với năm chữ “*Phân ưu cùng tang quyến*”!  
Anh trở về trong không gian lặng tiếng,  
Anh không cười, không nói chỉ nằm yên.  
Anh ru hồn vào giấc ngủ triền miên,  
Không để lại dù một lời trần trối.  
Anh trở về một chiều đầy bóng tối,  
Anh trở về mẹ ngất lịm bên anh.  
Anh trở về bằng thể xác hôi tanh,  
Nằm bất động trong quan tài đầy máu.  
Anh trở về trong chiến trường lửa máu,  
Vết đạn thù bắn nát trái tim anh.  
Anh trở về trên một chiếc trực thăng,  
Nước mắt mẹ đầm đìa trên đôi má.  
Anh trở về trong một căn nhà lá.  
Đàn con ngồi quanh cái xác thân anh.  
Anh trở về với nấm mộ vừa xanh,  
Trong nghĩa địa nơi anh vừa an tọa.  
Anh trở về tất cả đều xa lạ,  
Con nhìn cha với đôi mắt thù hằn,  
Vợ nhìn chồng tất cả đều lạnh căm.  
Và tất cả anh về xa lạ.

## Lười

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 52

Lương Văn Lợi

Mẹ cha may sắm áo quần  
Mua cho mỗi đứa để cùng che thân

Thơ tiếng Việt

Mỗi năm chỉ có một lần  
Tiền tiêu lật vạt mỗi tuần một trăm  
Lo cho con cái hằng năm  
Thành tài con lớn đâu cần kể công  
Cho vào trường học Pô Klong  
Khuyên con gắng học nếu không mẹ sầu  
Nhưng nào con có nghe đâu  
Ngày này tháng nọ vào châu “bi da”  
Mãi khi bạc hết tiền ra  
Bây giờ mới tiếc thì ra hết tiền  
Vào lớp thầy mắng liên miên  
Bài học không thuộc thầy phiền bạn chê  
Lúc này xấu hổ mới ghê  
Từ rày không dám, xin thề chăm ngoan  
Học hành cố gắng vẹn toàn,  
Thầy cô thương mến, hết than mình lười.

## Nuối tiếc

ƯỚC VỌNG, số 04, năm 1972, trang 55 - 56

Vĩnh Trúc

Đồng Dương ơi, Tháp Đồng Dương  
Nhìn người ta thấy đoạn trường làm sao  
Càng nhìn càng thấy nghẹn ngào  
Ai kia đập phá, ai đào xới đây?  
Người xưa nào có biết hay  
Kể nay đau đớn đắng cay muôn phần  
Yếu đuối kia đành ngậm câm  
Nuốt vào trong ngực lệ căm hận thù  
Bao công trình, bao điểm tô  
Mà nay còn lại nắm mồ xác xơ  
Ngổn ngang gạch vụn chơ vơ  
Biết bao năm tháng đợi chờ ai đây  
Tượng người lán lóc chết đầy

Thơ tiếng Việt

Lối đi rậm cỏ, rừng cây lan tràn  
Riêng một mình đứng thở than  
Chùa chiều đầm ấm, hương nhan ngút trời  
Tưng bừng nhộn nhịp ai ơi  
Mà sao đây vắng bóng người vắng lai?  
Nhà thờ lữ lượt bóng ai  
Ra vô tấp nập mãi hoài ngày đêm  
Giáo đường sao quá trang nghiêm  
Còn đây lại cả một niềm hoang sơ  
Quanh năm chỉ khói sương mờ  
Đâu đây tiếng khóc cơ đồ ngửa nghiêng  
Kinh đô, đất nước dân Chiêm  
Bỗng dưng giây phút đắm chìm nơi nao  
Máu dân Chiêm đổ biết bao!  
Ao vuông Bình Định, xương cao thành đổi  
Hết lớp người, lại lớp người  
Chất xây ngôi báu, đời đời hiển vinh  
Nước non là nước non mình  
Lẽ đâu giờ chỉ, còn hình Tháp, Bia?  
Nhưng nào nguyên vẹn, ô kìa!  
Thịt văng từng mảnh, hồn lìa xác đi.  
Đau đớn lắm có vui gì?  
Người đi để lại sầu chi nào nề!  
Để cho kẻ ở dầm dề giọt châu  
Hết âu sầu, lại âu sầu  
Nơi đây trùm phủ một màu tóc tang.  
Xưa kia oanh liệt hiên ngang  
Giờ đây chỉ thấy từng đoàn chuột, dơi  
Bay ngang chạy dọc khắp nơi,  
Hoang vu cảnh vật, sông, đồi núi cao  
Số phận này biết nói sao!  
Đừng than không trách lại nao núng lòng  
Ngậm ngùi tưởng niệm non sông  
Đồng Dương quạnh quẽ khuất trong bóng chiều  
Thấp hương lòng trước cô liêu  
Bước đi một bước thấy nhiều luyến thương

Thơ tiếng Việt

Tôi đây làm khách qua đường  
Thăm giang sơn cũ cho tường rồi đi  
Cúi đầu, tay chấp, gối quỳ  
Mật niệm đôi phút sầu ghi trọn đời  
Nước non, non nước dân Hời  
Người đây, Tháp đấy, đời đời cách xa!

*(Tháp Đồng Dương và Ao Vương thuộc Xã Bình Định,  
Tỉnh Quảng Nam nay thuộc Quảng Tín)*

## Niềm đau tuổi trẻ

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 18

Hồi Thi

Chiều buông tóc xỏa mịt mù,  
Suy tư mang nặng thảng ngày buồn tênh  
Cung sầu trải mộng thên thang  
Tình ôm thương nhớ lên đèn u hoài  
Cúi đầu buông rủ đôi tay,  
Xanh xao tuổi nhớ hình hài bơ vơ.  
Thoáng nghe rọi gọi âm thừa,  
Vàng dẫu tiếc nuối, tím mờ niềm yêu.  
Đêm về ray rức cô liêu,  
Nhọc nhằn thể xác, rong rêu linh hồn.  
Chiều buồn loan động mưa tuôn  
Đắng cay tuổi mộng héo muộn u tình.  
Xin cho tôi được một lần  
Nuông chiều kiếp sống cho tình lên cao.  
Sóng xô lòng bỗng rạt rào,  
Tôi xin chấp nhận lời vào cô đơn.

Thơ tiếng Việt

## Hãy trả cho tôi

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 28

Star Hồng (Đà-lạt)

Hãy trả cho tôi Thiên Đàng đổ nát,  
Hãy trả cho tôi tiếng nhạc mùa Xuân  
Hãy trả cho tôi nửa hồn còn lại  
Đừng để hồn kia gào thét điên cuồng.

Để tôi xây lại Thiên Đàng sụp đổ,  
Đừng để ve rên suốt mùa Hè  
Đừng để cho tôi niềm vui cần cỗi,  
Và đừng để tôi hận suốt một đời.

Hãy trả cho tôi một Thiên Đàng mới,  
Để tôi nhặt lá vàng sang mùa Thu.  
Để cùng tôi nâng cạn tách rượu sầu,  
Cùng tôi thắm phương trời hào quang mới.

Đừng cho tôi Thiên Đàng trong Địa Ngục  
Đừng để tôi than khóc giữa chiều Đông  
Hãy trả cho tôi một lần được quên mất,  
Đừng để tôi nghe khúc hát điêu tàn.

## Phan Rang

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 31

An Tri Bửu

Về Phan Rang, ta về Sông Dinh,  
Thuyền mơ nằm bến trót tâm tình  
Lặng lẽ nước xuôi giòng xuống Cửa  
Đường chiều Thống Nhất dáng xinh xinh.

Thơ tiếng Việt

Hương về Tây viếng Tháp Pô Klông  
Năm tháng ôm sầu nhớ ngày son  
Đường lên Ga không xa nhiều lắm,  
Xin bạn chung tình nhẹ lòng son.

Đông Giang quê tôi lắm cá tươi,  
Chiều buông bãi cát, rộn tiếng cười  
Ninh Chữ nước xanh in mây bóng,  
Nhơn Sơn hành tỏi nắng bày phơi.

Muối chất đọng giữa vùng trời xanh,  
Nghìn năm nuôi sống đám dân lành  
Cà Ná tình thương mùi đất tổ  
Mĩ Thạnh lè tè những bóng tranh.

Về Phan Rang, ta về Phan Rang,  
Hồi ký tôi ghi chữ nghèo nàn,  
Quê hương tôi đó không hoa mỹ  
Rộn rã tiếng cười lúc Xuân sang.

## Niềm khắc khoải

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 32

Bạch Vân An

Chợ vớ đứng giữa khung trời sầu muộn,  
Gió rêu phong cuộn cuộn lá vàng rơi.  
Bao tháng năm gạch Tháp rụng tả tơi.  
Còn đâu nữa, thời vàng son xưa cũ  
Chiều nhạt nắng lá cây buồn ủ rũ,  
Tháp Chiêm sầu ấp ủ mối thương đau  
Gạch tháp rơi rắc...rắc tựa đầu lâu  
Dân Chiêm quốc u sầu theo năm tháng.  
Bơ phờ đứng trong vùng trời ngao ngán  
Lá cây buồn than vắn với gió mây

Thơ tiếng Việt

Tháp Chàm phơi đầu bạc kể từ đây  
Lòng khắc khoải tràn đầy niềm nhục nhã  
Ngày xưa đâu? Tháp Chiêm buồn rên rả  
Sao không về một lần nữa cố nhân?  
Dân Nước Chiêm đang rộn rã bản khoăn  
Đang chờ ngóng mà lòng tràn hy vọng.  
Rồi mai đây Dân Ta thêm lặn đạn  
Tháp Chiêm buồn ngơ ngẩn ngóng ra xa  
Nắng nhẹ vương lên đỉnh Tháp lửa nhòa  
Như than vãn, kêu ca lời đoạn tuyệt.

## Việt Nam hôm nay còn gì

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 42

Thùy Dương

Quê hương tôi trở trọi đồng xanh  
Với dấu bom cày cuộc chiến tranh  
Của tôi đó đất khô cày sỏi?  
Lửa cháy từng hàng mái nhà tranh.

Đau đớn quê tôi chút khăn xô!  
Mẹ Việt yêu rướm lệ bên mồ  
Tang tóc đau thương chợt đến mãi  
Mẹ già nua tức tưởi chết khô

Xương trắng sọ khô chất đầy đồi,  
Đêm khuya trắng trắng đám ma trời,  
Sợ người gằm thét trong đêm tối  
Bút nghiên nào ghi hết cho vơi.

Quê tôi đó nghĩa địa dẫy hàng  
Tuổi nhỏ vô tư trắng khăn tang  
Mẹ già cần cỗi mùa Xuân đến,  
Việt Nam ơi nội chiến tương tàn.

## Chơi xuân trên đỉnh bình yên

ƯỚC VỌNG, số 05, năm 1973, trang 44

Hương Trang Tử

Non cao ngổi ngấm môi hoang,  
Tinh sương rừng ngọc, hú vang tiếng chèo.  
Trên giòng nước trắng trong veo,  
Thuyền lan nhè nhẹ ai chèo xa xa  
Nơi kia én lộng oanh ca,  
Đón Xuân Đỉnh Ngọc cho hoa kéo tàn.  
Hàng tùng học cảnh giang san  
Ngang lưng hàng bách tỏa vàng tóc mây.  
Trên làn nước trắng phây phây,  
Bấy nhiêu hình ảnh cùng mây của trời.  
Lừa làn nước đục buông lời,  
Thả hồn như vợi quên người vui Xuân.  
Cả Sơn lẫn Bể vui chẳng?  
Chơi Xuân ta chọn phong trần ngất ngây.  
Ném mùi giọt nước bay bay...  
Mưa trong nắng đẹp của ngày mùa Xuân.  
Có ai nếm giọt nước lừng?  
Rơi sâu trên cỏ đọng ngưng giữa hồn.  
Khéo đừng mở quá mưa tuôn,  
Mưa tuôn nhiều quá làm buồn mùa Xuân.

Thơ tiếng Việt

Trang màu trắng  
(white page)